TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 27-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Hưng

Bà Vương Thị Thoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kim Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Hảng A H - Tên gọi khác: Hảng Dua H

Sinh ngày 05 tháng 9 năm 1968 tại huyện M, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Bản L, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hảng Sái C (đã chết) và bà Giàng Thị S (đã chết); có vợ là: Lý Thị D và 04 con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2000); Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2010/HSST ngày 30-11-2010 của TAND huyện M, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", được đặc xá ngày 31-08-2015.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25-9-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị D - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hảng A L

Trú tại: Bản L, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Nguyễn Khắc L

Trú tại: Tổ 14, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích lợi nhuận kiếm lời, Hảng A H đã mua 1,5 cây Heroine của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi không xác định được tên và địa chỉ tại khu vực đồi Đài truyền hình thuộc bản Ngã Ba K, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái với giá 20.000.000 đồng. Sau đó mang về nhà cất giấu ở trong vườn, mục đích để bán kiếm lời, cụ thể:

Khoảng 07 giờ ngày 25-9-2018, khi H đang ở nhà thì có người đàn ông không rõ tên và địa chỉ đến hỏi mua Heroine, H nói có 1,5 cây Heroine nếu mua được hết thì H bán với giá 22.000.000 đồng/cây. Người này đồng ý mua, nên H đã hẹn người mua ma túy đến khu vực đường mòn bản HS, xã L, huyện M giao dịch. Sau đó, H lấy gói ma túy cho vào túi quần và lấy xe máy của con trai là Hảng A L đang để ở nhà đi đến điểm hẹn. Khi đến nơi, H và người mua ma túy đang trao đổi với nhau về việc mua bán ma túy thì bị công an phát hiện, người đàn ông mua ma túy bỏ chạy lên đồi còn H bị bắt giữ quả tang cùng vật chứng. Thu giữ của H: Tại túi quần bên trái 01 túi ni lon màu xanh bên trong là lớp ni lon màu hồng, trong lớp ni lon màu hồng là lớp ni lon màu trắng có chứa chất bột nén màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu đen nhãn hiệu KECHAODA; 01 xe máy WAVE RSX màu đỏ đen không có biển kiểm soát, số khung RLHJA 3824GY 123613, số máy là: JA 38E-0254165.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Yên Bái đã trả lại cho anh Hảng A L là chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô (không biển kiểm soát) màu đỏ đen, số khung RLHJA 3824GY 123613, số máy là: JA 38E-0254165.

Tại bản kết luận giám định số 169/GĐMT ngày 02-10-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hảng A H có khối lượng là 53,09 gam là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS-P1 ngày 26-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Hảng A H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì chỉ xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hảng A H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hảng A H từ 16 năm đến 17 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Hảng A H: 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA, vỏ máy màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong 52,39 Hêrôin; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và 03 mảnh nilon gói.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, quan điểm giải quyết vụ án. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người có thân nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, gia đình đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa không biết chữ. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo từ 15 năm đến 15 năm 06 tháng tù và không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị

trả cho bị cáo Hảng A H: 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA, vỏ máy màu đen.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra truy tố xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai củabị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích kiếm lời, nên vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 25-9-2018, tại bản HS, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái. Hảng A H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho một người đàn ông không biết tên và địa chỉ, trong khi hai người đang trao đổi mua bán thì bị Công an tỉnh Yên Bái phát hiện bắt giữ H cùng vật chứng là 53,09 gam Heroine. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, sức khỏe của con người và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Đồng thời, gây nguy hại lớn cho xã hội về nhiều mặt, hành vi của bị cáo cần phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo hiểu

rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người, nhưng vì mục đích kiếm lời nên đã thực hiện tội phạm. Ngày 30-11-2010 của TAND huyện M, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tự rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Vì vậy, cần có hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế khó khăn, gia đình là hộ nghèo và không có nghề nghiệp ổn định, chưa thu lợi từ việc mua bán ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Đối với những người đàn ông đã bán và người đàn ông mua Heroine theo lời khai của H. Quá trình điều tra, bị cáo khai báo không biết rõ họ, tên và địa chỉ. Do vậy, không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Đối với 01 xe máy WAVE RSX màu đỏ đen không có biển kiểm soát, số khung RLHJA 3824GY 123613, số máy là: JA 38E-0254165 thu giữ của bị cáo, là tài sản của anh Hảng A L, nên Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Yên Bái đã trả lại cho anh Hảng A L. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng 52,39 gam Hêrôin; 01 (một) vỏ phong bì đã mở niêm phong và 03 mảnh nilon gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA vỏ máy màu đen có số IMEL1: 911580250118915; số IMEL2: 911580250118923 là tài sản riêng của bị cáo không dùng để liên lạc mua bán ma túy, nên cần trả lại cho bị cáo H.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 02 năm 2019 giữa Cơ quan

cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Hảng A H *(tên gọi khác: Hảng Dua H)* phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hảng A H 16 (*mười sáu*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25 tháng 9 năm 2018.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Hảng A H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA vỏ máy màu đen có số IMEL1: 911580250118915; số IMEL2: 911580250118923.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì ghi "Phong bì niêm phong vật chứng thu giữ của Hảng A H: Sinh năm 1968 tại bản HS, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 25-9-2018". Sau khi đã mở niêm phong trích mẫu giám. Mặt sau các mép của phong bì được dán kín, có họ tên và chữ ký niêm phong của Nguyễn Mạnh H1, Hoàng Kim C, Lê Vũ L1, Trần Nhật T, dấu điểm chỉ ngón trỏ phải của Hảng A H và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái. Trên các mép có dán băng dính màu trắng để bảo quản (52,39 gamHêrôin).

+ 01 (một) vỏ phong bì đã mở niêm phong và 03 mảnh nilon gói.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 02 năm 2019 giữa Cơ quan

cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hảng A H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- Vụ GĐKT 1 - TAND Tối cao.
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- CQCSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; Người bào chữa; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, HCTP, THAHS(4), THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Thu Hương